

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày 05 tháng 02 năm 2024
V/v “Tr/c Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phú và bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ - Thư ký TAND thị xã Quế Võ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 106/2023/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 07a/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

STQ: Thôn Q, xã C, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

HKTT: Khu phố B, phường B, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

HKTT: Khu phố B, phường B, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

Chị và anh Nguyễn Xuân H được hai gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào ngày 24/12/2016. Trước khi cưới, anh chị được tự nguyện tìm hiểu và được UBND xã B (nay là phường B) cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới, anh chị về chung sống cùng nhau ngay, vợ chồng sống chung hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Đến ngày 11/02/2023, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân, do bất đồng về quan điểm sống, anh H chơi bời, ham mê cờ bạc, không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Chị đã đưa con về nhà để ở và sống ly thân với anh H từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân cả hai vợ chồng đều không có biện pháp để đoàn tụ. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 08/3/2017. Hiện con chung đang do chị nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Khi ly hôn, chị xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000đ/1 tháng.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Vợ chồng không có tài sản chung, hiện vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành xác minh tại gia đình anh Nguyễn Xuân H và được ông Nguyễn Xuân Tr (là bố đẻ anh H) cho biết thực trạng hôn nhân giữa anh H và chị Ng như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Ng được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào tháng 12/2016. Trước khi cưới, anh chị được tự nguyện tìm hiểu và có hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới, anh H và chị Ng về chung sống cùng gia đình ông. Thời gian đầu, ông nhận thấy hai vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng sau đó thì phát sinh mâu thuẫn và chị Ng đã 05 lần về nhà đẻ sinh sống. Lần gần đây nhất là vào cuối năm 2022, chị Ng đã đưa con về nhà đẻ ở, sau đó về lại nhà ông ở được 02 tháng. Đến đầu năm 2023, chị Ng lại về nhà đẻ ở từ đó cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và về vấn đề kinh tế nên hai vợ chồng hay có bất hòa. Thời gian vợ chồng sống ly thân không ai chịu nhường bộ còn trong thời gian hai vợ chồng sống với nhau thì hai vợ chồng thường ngủ riêng, cuộc sống hôn nhân không hòa hợp và hạnh phúc.

Hiện anh H đang sống cùng ông tại Khu phố B, phường B và biết việc chị Ng làm đơn xin ly hôn, anh H đã nhận được thông báo của Tòa án. Tuy nhiên, anh H nói sẽ không lên Tòa án làm việc mà để chị Ng tự giải quyết và Tòa án quyết định như thế nào thì anh H đều nhất trí.

Về con chung: Anh chị có sinh được 01 con chung là Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 08/3/2017. Hiện cháu Ph đang ở với chị Ng, khi ly hôn, chị Ng muốn nuôi con thì gia đình ông cũng đồng ý.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H đều không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải và tiếp cận công khai chứng cứ với anh H được. Quá trình giải quyết, chị Nguyễn Thị Ng giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H, đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện VKSND thị xã Quế Võ tham gia phiên tòa nhận xét:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà HĐXX đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo nguyên tắc xét xử công khai bằng lời nói và liên tục.

Nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 28; Điều 147, 186, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử:

Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 08/3/2017 cho chị Nguyễn Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Xuân H đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được giao giấy triệu tập phiên tòa lần 2 nhưng anh H cũng không có mặt. Chị Nguyễn Thị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã B (nay là phường B) cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 14/12/2016, việc kết hôn đảm bảo mọi điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống dẫn đến không còn lòng tin và sự tôn trọng dành cho nhau. Trong thời gian chung sống, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn và nhiều lần sống ly thân. Lần gần nhất vào tháng 02/2023, chị Ng đã về nhà đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân cả chị Ng và anh H đều không có biện pháp về đoàn tụ. Trước và sau khi Tòa án thụ lý vụ án ly hôn theo yêu cầu của chị Ng, anh H đã biết và nhận được những thông báo của Tòa án nhưng anh H vắng mặt không có lý do trong các buổi làm việc. Như vậy, chứng tỏ anh H cũng mặc nhiên và không còn quan tâm gì đến hạnh phúc gia đình. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H là có thật trên thực tế, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân và không còn khả năng đoàn tụ. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là hoàn toàn phù hợp với

thực tế cuộc sống vợ chồng, phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 08/3/2017. Cháu Ph hiện đang sinh sống cùng chị Ng và được chị nuôi dưỡng, chăm sóc. Nay vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị Ng là được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Cấp dưỡng nuôi con, ban đầu chị Ng có yêu cầu, sau đó chị đã thay đổi và không yêu cầu anh H phải đóng góp. Xét thấy chị Ng đang nuôi dưỡng, chăm nom cháu Ph ổn định còn anh H không có quan điểm về việc nuôi dưỡng con chung. Do đó, yêu cầu xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung của chị Ng là phù hợp cần được chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51,56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 08/3/2017 cho chị Nguyễn Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Anh Nguyễn Xuân H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật và không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ng đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số 0001784 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- Chi cục THA thị xã Quế Võ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên